TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VT** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 09 tháng 01 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VT, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Thành Công

Các hội thẩm nhân dân: ông Phùng Văn Thông, bà Nguyễn Thị Ngọc Bích

Thư ký phiên toà: bà Nguyễn Thị Oanh – Thẩm tra viên Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: bà Trần Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2022/TLST - HS ngày 22 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị B, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1953

Nơi cư trú: TDP HXH, thị trấn VT, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Tráng (đã chết) và bà: Lương Thị Húng (đã chết); có chồng là Trần Minh Việt; có 03 con, lớn sinh năm 1976, nhỏ sinh năm 1984.

Tiền án,Tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/11/2022, Lê Thị B – sinh năm 1953 trú tại thị trấn VT, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc đang ở nhà thì có 02 người nam giới khai tên là Nguyễn Văn Thi – sinh năm 1983 và Nguyễn Xuân Thành – sinh năm 1997 cùng trú tại thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đến nhà B. Khi đến nhà B thì Thi và Thành hỏi mua số lô, số đề trái phép của B. B đồng ý và thống nhất hình thức chơi, tỷ lệ ăn thua với Thành và Thi: Mỗi điểm lô B bán với giá 22.500 đồng, nếu số lô khách mua trùng với 02 số cuối của bất kỳ một giải thưởng nào (từ giải đặc biệt cho tới giải bảy) của kết quả giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở

thưởng trong ngày thì sẽ thắng được của B số tiền tương ứng với số điểm lô mà khách mua theo tỷ lệ 80.000đ/01 điểm lô, trường hợp số lô khách mua trùng với 02 số cuối của nhiều giải thì số tiền khách thắng nhân lên theo số lần trùng nhưng không quá 03 lần. Ngược lại, nếu số lô khách mua không trùng với 02 số cuối của bất kỳ giải thưởng nào thì sẽ thua và B sẽ được hưởng số tiền khách dùng để mua số lô đó. Đối với số đề, nếu khách mua 100.000 đồng thì B sẽ khuyến mại thêm 1.000 đồng vào tiền trúng thưởng, nếu số đề khách mua mà trùng với 02 số cuối cùng của giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày thì sẽ thắng được của B số tiền gấp 70 lần số tiền khách bỏ ra để mua số đề, còn nếu số đề khách mua không trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì sẽ thua và B được hưởng số tiền mà khách dùng để mua số đề đó.

Sau khi thỏa thuận cách thức chơi và tỷ lệ ăn thua như trên thì Thi mua của B số lô 42 và 24, mỗi số với lượng 50 điểm, tổng số điểm lô Thi mua của B là 100 điểm tương ứng với số tiền 2.250.000 đồng; số đề 24 và 42, mỗi số với lượng tiền là 125.000 đồng, do Thi đánh nhiều nên B khuyến mại thêm cho Thi 15.000 đồng cho mỗi số đề nêu trên, tổng số tiền đề Thi mua của B (bao gồm cả 30.000 đồng tiền khuyến mại) là 280.000 đồng. Tổng số tiền Thi mua số lô, số đề trái phép của B là 2.530.000 đồng. Thi lấy số tiền 2.500.000 đồng (chưa bao gồm tiền khuyến mại) trả cho B, B cầm tiền Thi trả rồi đúc vào túi quần bên phải phía trước đang mặc. Sau đó, B dùng 01 chiếc bút bi mực nước màu xanh viết các số lô, số đề Thi mua cùng lượng điểm, lượng tiền tương ứng vào 01 cáp lô đề được cắt ra từ vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long có nội dung "42x50đ, 24x50đ, 42-140x, 24-140x, 11/11" rồi B đưa tờ cáp lô, đề này cho Thi, Thi đúc tờ cáp lô đề B đưa vào túi quần bên phải phía trước đang mặc. Cùng lúc này B ghi lại các số lô, số đề cùng lượng điểm, lượng tiền tương ứng mà Thi mua vào mặt sau của 01 tờ lịch là bảng tích kê để theo dõi, đối chiếu thắng thua . Sau khi B bán số lô, số đề trái phép cho Thi xong thì Thành bảo B bán cho Thành số lô 73 với lượng 120 điểm tương ứng với số tiền 2.700.000 đồng; số đề 73 với lượng tiền 200.000 đồng (B khuyến mại cho Thành 20.000 đồng); số đề 01với lượng tiền 100.000 đồng (B khuyến mại cho Thành 10.000 đồng). Tổng số tiền Thành mua số lô, số đề trái phép của B (bao gồm 30.000 đồng tiền khuyến mại) là 3.030.000 đồng. Thành lấy ra số tiền 3.000.000 đồng (chưa bao gồm tiền khuyến mại) trả cho B, B cầm tiền Thành trả rồi đúc vào túi quần bên phải phía trước đang mặc. B dùng 01 chiếc bút bi mực nước màu xanh viết các số lô, số đề Thành mua cùng lượng điểm, lượng tiền tương ứng vào 01 cáp lô đề được cắt ra từ vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long có nội dung "73x120đ, 73 - 220x, 01-110x, 11/11" rồi B đưa tờ cáp lô, đề này cho Thành, Thành đúc tờ cáp lô đề B đưa vào túi quần bên phải phía trước đang mặc. B ghi lại các số lô, số đề cùng lượng điểm, lượng tiền tương ứng mà Thành mua vào bảng tích kê để theo dõi thì đúng lúc này Lực lượng công an huyện VT phát hiện bắt quả tang B có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép cho Thi và Thành.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại mặt bàn gỗ bên trong phòng khách nhà B: 01 chiếc máy tính cầm tay, nhãn hiệu Casio, loại LC- 403 TV; 01 chiếc bút bi nhãn

hiệu Thiên Long, loại TL- 027, mực nước màu xanh; 01 mảnh giấy được cắt ra từ tờ lịch, mặt sau ghi nội dung: "11/11 42 x 50đ 24 x 50đ 73 x 120đ, Đ 42-140 v 24-140 v 73-220 v 01-110 v"; Thu tại túi quần phía trước bên phải B đang mặc số tiền 5.500.000 đồng; Thu tại túi quần phía trước bên phải Thi đang mặc 01 mảnh giấy được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, mặt sau có ghi nội dung: "42 x 50đ, 24 x 50đ, 42-140 v, 24-140 v, 11/11"; Thu tại túi quần phía trước bên phải Thành đang mặc 01 mảnh giấy được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, mặt sau có ghi nội dung: "73 x 120đ, 73-220 v, 01-110 v, 11/11". Các tang vật được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, Lê Thị B đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề trái phép cho 02 đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn Thi và Nguyễn Xuân Thành như đã nêu trên. B khai nhận ngày 11/11/2022 là lần đầu tiên B bán số lô, số đề trái phép và cũng là lần đầu tiên B bán số lô, số đề trái phép cho Thi và Thành. Lý do B đồng ý bán số lô, số đề trái phép cho Thi và Thành là do B biết việc bán số lô, số đề trái phép sẽ thu được lợi nhuận cao nên khi Thi và Thành hỏi mua số lô, số đề trái phép của B thì B nảy lòng tham và đồng ý bán số lô, số đề trái phép cho Thi và Thành. Việc bán số lô, số đề trái phép cho Thi và Thành chỉ do một mình B thực hiện, gia đình B không ai biết và liên quan gì. B không chuyển số lô, số đề bán trái phép cho Thi và Thành cho ai, B hưởng tiền khi thắng và tự trả tiền khi thua.

Đối với 02 người nam giới là người mua số lô, số đề trái phép của B vào ngày 11/11/2022, quá trình điều tra tự khai tên là Nguyễn Văn Thi – sinh năm 1983, có bố đẻ là Nguyễn Văn Đỗ - sinh năm 1960, mẹ đẻ là Trần Thị Trang – sinh năm 1960 cùng trú tại thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc và Nguyễn Xuân Thành – sinh năm 1997, có bố đẻ là Nguyễn Xuân Tú – sinh năm 1960, mẹ đẻ là Lê Thị Dương Hoa – sinh năm 1963 cùng trú tại thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi trình bày lời khai và viết bản tự khai xong Thi và Thành đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn khỏi nơi làm việc tại Công an huyện VT. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh, xác định trên địa bàn thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc không có ai có tên Nguyễn Văn Thi và Nguyễn Xuân Thành có đặc điểm lý lịch như đã nêu trên. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục tiến hành rà soát, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với số tiền 5.500.000 đồng thu giữ của Lê Thị B, quá trình điều tra xác định đây là tiền do B bán trái phép số lô, số đề cho Thi và Thành mà có nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 60.000 đồng mà B đã khuyến mại thêm cho Thi và Thành khi mua số đề trái phép của B. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra vẫn chưa xác định được nhân thân và lai lịch của Thi và Thành nên chưa thu hồi được.

Đối với 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long, loại TL-027, mực nước màu xanh; 01 chiếc máy tính cầm tay, nhãn hiệu Casio, loại LC-403 TV . Quá trình điều tra xác

định đây là công cụ B sử dụng để ghi bán các số lô, số đề trái phép, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 mảnh giấy được cắt ra từ tờ lịch, mặt sau ghi nội dung: "11/11 42 x 50đ 24 x 50đ 73 x 120đ, Đ 42-140 v 24-140 v 73-220 v 01-110 v" ; 01 cáp lô, đề là 01 mảnh giấy được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, mặt sau có ghi nội dung: "42 x 50đ, 24 x 50đ, 42-140 v, 24-140 v, 11/11" thu giữ trên người Nguyễn Văn Thi; 01 cáp lô, đề là 01 mảnh giấy được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, mặt sau có ghi nội dung: "73 x 120đ, 73-220 v, 01-110 v, 11/11" thu giữ trên người Nguyễn Xuân Thành. Quá trình điều tra xác định đây đều là những vật chứng liên quan đến việc đánh bạc nên tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 02/CT-VKSVT ngày 22 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện VT truy tố Lê Thị B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VT luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị B phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo: từ 16 tháng đến 19 tháng cải tạo không giam giữ

- Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Viện kiểm sát cũng đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Lê Thị B khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận đã đánh bạc bằng hình thức chơi, ghi số lô, số đề với số tiền 5.560.000đ như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng và không có lời bào chữa nào khác.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai của chính bị cáo; bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người chơi số lô, số đề; lời khai của người chứng kiến, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo

Lê Thị B phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 quy định:*"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

3. Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, phải đưa ra xử lý trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử đã cân nhắc, xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có chồng là ông Trần Minh Việt là người có công, được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo lần đầu có hành vi vi phạm pháp luật, là người cao tuổi, nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, số tiền đánh bạc ít. Do vậy, chỉ cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục cũng đủ để dăn đe, phòng ngừa.

Do bị cáo hiện đã 69 tuổi, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

4. Đối với 02 người nam giới là người mua số lô, số đề trái phép của B vào ngày 11/11/2022, quá trình điều tra tự khai tên là Nguyễn Văn Thi và Nguyễn Xuân (khai trú tại thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương). Sau khi trình bày lời khai và viết bản tự khai xong Thi và Thành đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn khỏi nơi làm việc tại Công an huyện VT. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh, xác định trên địa bàn thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc không có ai có tên Nguyễn Văn Thi và Nguyễn Xuân Thành có đặc điểm lý lịch như đã tự khai. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục tiến hành rà soát, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

5. Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: *" Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*.

Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người cao tuổi (69 tuổi), không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

6. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 5.500.000 đồng thu giữ của Lê Thị B, quá trình điều tra xác định đây là tiền do B bán trái phép số lô, số đề mà có nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 60.000 đồng mà B đã khuyến mại thêm cho Thi và Thành khi mua số đề trái phép của B. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra vẫn chưa xác định được nhân thân và lai lịch của Thi và Thành nên chưa thu hồi được. Cơ quan điều tra cần tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định.

Đối với 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long, loại TL-027, mực nước màu xanh; 01 chiếc máy tính cầm tay, nhãn hiệu Casio, loại LC-403 TV . Quá trình điều tra xác định đây là công cụ B sử dụng để ghi bán các số lô, số đề trái phép, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 mảnh giấy được cắt ra từ tờ lịch, mặt sau ghi nội dung: "11/11 42 x 50đ 24 x 50đ 73 x 120đ, Đ 42-140 v 24-140 v 73-220 v 01-110 v" ; 01 cáp lô, đề là 01 mảnh giấy được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, mặt sau có ghi nội dung: "42 x 50đ, 24 x 50đ, 42-140 v, 24-140 v, 11/11" thu giữ trên người Nguyễn Văn Thi; 01 cáp lô, đề là 01 mảnh giấy được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, mặt sau có ghi nội dung: "73 x 120đ, 73-220 v, 01-110 v, 11/11" thu giữ trên người Nguyễn Xuân Thành. Quá trình điều tra xác định đây đều là những vật chứng liên quan đến việc đánh bạc nên tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

7. Về án phí: Bị cáo Lê Thị B phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định (tại phiên tòa, bị cáo đề nghị tự nguyện chịu nộp án phí).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 36 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị B phạm tội "Đánh bạc".

3. Xử phạt các bị cáo Lê Thị B: 01 (một) năm 04 (bốn) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn tính từ ngày UBND cấp xã nơi theo dõi, giám sát nhận được quyết định thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lê Thị B.

Giao bị cáo Lê Thị B cho UBND thị trấn VT, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền: 5.500.000đ.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long, loại TL-027, mực nước màu xanh; 01 chiếc máy tính cầm tay, nhãn hiệu Casio, loại LC-403 TV.

(tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra

và Chi cục thi hành án dân sự huyện VT).

5. Về án phí: Lê Thị B phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện VT;
- THADS huyện VT;
- Công an huyện VT;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND T.T VT;
- Bị cáo Lê Thị B;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Đỗ Thành Công